

LIÊN KẾT NHANH



- ❖ Bảng giá siêu tốc
- ❖ Giao dịch trực tuyến
- ❖ Sàng lọc cổ phiếu
- ❖ Phân tích VNDIRECT
- ❖ Dữ liệu thống kê thị trường
- ❖ Phân tích ngành
- ❖ Đồ thị phân tích kỹ thuật
- ❖ Lịch sự kiện

BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ KINH DOANH Q4.2010

CỔ PHIẾU NGÀNH THÉP

Ngày 18 tháng 02 năm 2011

Chuyên viên phụ trách: Lê Anh Minh

Email: minh.leanh@vndirect.com.vn

Mã CP (đv: tỷ đồng)	Giá CP (đồng)	P/E 2010	P/E 2011	Q4/2010		2010		Tăng trưởng yoy		2011E	
				DT	LNST	DT	LNST	DT	LNST	DT	LNST
POM	26.000	7,5	7,2	4.277*	79,8*	12.191*	652,0*	61.7%	29.1%	15,672	673,1
HLA	10.700	33,9	35,7	1.120*	-16,1*	2.904*	20,5*	13.7%	-69.0%	3,195	19,5
TLH	11.000	7,2	7,2	927*	22,6*	3.218*	90,5*	35.1%	-33.3%	3,540	90,5
HPG	36.300	8,6	6,8	4.487	404,1	14.266	1.348,1	75.6%	6.0%	18,148	1.692,00
VIS	28.500	7,7	6,5	759	43,4	3.088	110,4	49.3%	-51.0%	3,922	131,1
HSG	16.800	12,5	8,8	1.490	56,0	5.241	134,6	60.5%	-70.8%	8,177	190,2
DTL	20.000	5,5	4,9	407	21,9	1.808	176,1	18.0%	31.5%	2,698	196,2
SMC	20.600	6,2	5,9	2.279	12,5	6.852	81,2	30.2%	11.8%	8,195	85,2
DNY	21.300	4,7	4,5	289	17,4	747,4	89,7	18.7%	14.7%	860	93,2

* KQKD 2010 ước tính của VnDirect

KQKD 2010:

Năm 2010 là 1 năm khó khăn với ngành, khi giá phôi thép tăng 20% và cuối năm 2010 ở mức 600 USD/tấn. Giá than tăng 30-40%, và giá điện tăng 7% gây thêm áp lực chi phí cho các doanh nghiệp. Lãi suất cao cũng trở thành gánh nặng rất lớn cho một ngành thâm dụng vốn như sản xuất thép. Do Việt Nam nhập ngoại phần lớn nhu cầu phôi thép nên việc VND mất giá so với USD gây lỗ chênh lệch tỷ giá đáng kể. Bên cạnh đó sự xâm nhập của thép giá rẻ hơn từ Trung Quốc và ASEAN do Việt Nam giảm thuế theo lộ trình gia nhập WTO đã lấy đi thị phần của không ít nhà SX trong nước. Toàn xã hội đạt mức tiêu thụ gần 13 triệu tấn, tăng trưởng 9% so với 2009 và xuất khẩu thép của Việt Nam trong năm 2010 đạt đến 1 triệu tấn với tổng kim ngạch trên 1 tỉ đô la Mỹ, chủ yếu là thép xây dựng và thép cán nguội sang Lào, Campuchia và một lượng lớn xuất khẩu là thép tái xuất. Các Công ty đã tăng giá bán trung bình 9-12%, một số chủ động tự sản xuất nguồn đầu vào và có những chiến lược tích trữ hàng tồn kho để bảo vệ biên lợi nhuận của mình. Thực tế cho thấy các doanh nghiệp nào có thể tự SX được phôi thép hoặc dự báo tốt diễn biến giá thép vẫn có tăng trưởng lợi nhuận, còn lại đã chứng kiến sự suy giảm LNST đáng kể (HSG, VIS, HLA...).

Trong số các công ty sản xuất thép, HPG và POM vẫn là hai tên tuổi lớn nhất nắm giữ tổng cộng 1/4 thị phần thép XD cả nước. HPG đã phát triển được dây chuyền khép kín, đáp ứng được 90% nhu cầu phôi và sở hữu 2 mỏ quặng sắt trữ lượng 40 triệu tấn để luyện phôi trong nhiều năm sắp tới. Sản lượng thép tiêu thụ tăng 64% nhờ thương hiệu mạnh nên dù tăng giá khách hàng vẫn trung thành với sản phẩm của Hòa Phát. Ngoài ra, HPG đã có một năm kinh doanh thành công tại các lĩnh vực khác như nội thất, điện lạnh và than nên kết thúc năm, doanh thu tăng 75% và LNST tăng 6%. POM cũng ghi nhận sự tăng trưởng khả quan về doanh thu và LNST khi sản lượng tiêu thụ cả năm đạt 910.000 tấn, và Công ty cũng hưởng lợi nhiều từ nhà máy sản xuất phôi thép 500.000 tấn/năm của Thép Thép Việt, công ty con của POM. Một tên tuổi lớn khác là HSG đã có 1 năm không thành công do quá phụ thuộc vào thép cán nóng nhập ngoại, mà công tác dự báo giá chưa tốt nên đã chứng kiến LNST sụt giảm mạnh, chỉ bằng 1/4 so với 2009 mặc dù sản lượng và doanh thu vẫn tăng trưởng đều.

Các công ty thương mại thép (HLA, SMC, TLH...) phải đối mặt với nhiều áp lực trong năm 2010 khi biên lợi nhuận vốn đã mỏng lại càng bị thu hẹp hơn vì sự biến động khó lường của giá thép thế giới. Tỷ suất LNST trên DT của cả 3 doanh nghiệp này đều thấp hơn 3%. SMC là công ty duy nhất có tăng trưởng về LNST (+11,8%) nhờ chính sách hàng tồn kho và bán hàng hợp lý trong khi TLH và HLA giảm lần lượt 33% và 69% do giá bán không thể tăng kịp với chi phí đầu vào.

Triển vọng 2011:

Trong 2 tháng đầu năm 2011, mặt bằng lãi suất vẫn ở mức cao, đồng VND tiếp tục mất giá so với USD và giá phôi thép thế giới đã tăng gần 100 USD từ đầu năm 2011 do lũ lụt tại Úc gây suy giảm nguồn cung than cho khu vực châu Á Thái Bình Dương, vốn rất quan trọng trong SX phôi thép. Cho cả năm, giá than trong nước dự kiến sẽ tăng 30-40%, điện tăng 18% sẽ đội giá vốn hàng bán cho tất cả doanh nghiệp SX thép. Giá bán vì vậy sẽ phải tăng 10-15% so với 2010 để phần nào bù trừ vào chi phí đi lên. Sản lượng tiêu thụ thép 2011 sẽ tăng khoảng 8-10% so với 2010, theo ước tính của Hiệp Hội Thép Việt Nam.

Các công ty sản xuất thép đã và đang tự chủ nhiều hơn về nguồn đầu vào khi phát triển và nâng cấp các cơ sở luyện phôi cỡ lớn: HPG với Khu Liên Hợp SX Gang Thép (Hải Dương) công suất 590.000 tấn/năm, POM với Nhà máy luyện phôi (Vũng Tàu) công suất 1 triệu tấn/năm hoàn tất cuối 2011 và cho ra sản phẩm đầu 2012, VIS với Nhà Máy Nam Cầu Kiền công suất 400.000 tấn/năm, DNY với dây chuyền 2 công suất 125.000 tấn/năm... Với giá phôi trong nước rẻ hơn giá nhập 4 - 6%, các doanh nghiệp này sẽ hạn chế phần nào ảnh hưởng từ biến động quốc tế. Bên cạnh đó các doanh nghiệp tôn như DTL và HSG cũng sẽ đưa vào hoạt động nhiều dây chuyền SX thép cán nguội, qua đó tiết kiệm được chi phí vốn trong 2011. Các công ty thương mại thép tiếp tục phụ thuộc vào dự đoán xu hướng giá quốc tế để bảo toàn biên lợi nhuận mỏng của mình.

Về dự báo kết quả kinh doanh 2011, HPG với dây chuyền SX khép kín và ghi nhận lợi nhuận từ 2 dự án bất động sản lớn (257 Giải Phóng và Mandarin Garden) sẽ có tăng trưởng LNST khả quan. Mặt khác VIS và HSG dự báo có tăng trưởng tốt nhờ tích trữ nhiều hàng tồn kho giá rẻ từ tháng 10/2010 và VIS cũng tự chủ được phôi thép. DTL dự kiến cũng có tăng trưởng LNST khá nhờ các nhà máy mới đi vào hoạt động sẽ tăng gấp đôi năng lực SX của công ty. Các công ty còn lại sẽ chứng kiến LNST tương đương hoặc giảm so với 2010.

Cổ phiếu ngành hiện đang được giao dịch ở P/E 2011 ~7,3, thấp hơn so với thị trường chung ~11. Cân nhắc khả năng kinh doanh đa lĩnh vực hiệu quả, yếu tố tích cực từ lợi nhuận bất động sản, vị thế nổi trội trong ngành thép, và P/E 2011 ~6,8, HPG tiếp tục là sự lựa chọn đầu tư số 1 toàn ngành. Các Công ty còn lại chịu ảnh hưởng trực tiếp từ tình hình quốc tế và biến động tỷ giá khó lường (do nhập ngoại nguyên liệu hoặc nợ USD nhiều) nên phù hợp hơn với mục đích ngắn hạn theo những diễn biến về giá thép thế giới.

Trân trọng,

Phòng Phân tích Đầu tư

KHUYẾN CÁO

Những thông tin đưa ra trên đây được lấy từ những nguồn đáng tin cậy, tuy nhiên chúng tôi không đảm bảo tính chính xác và đầy đủ. Thông tin thể hiện quan điểm của tác giả về vấn đề đang xem xét, không được coi là quan điểm của VNDirect và chỉ có giá trị khuyến nghị tại thời điểm gửi thông tin, VNDirect không chịu trách nhiệm trước mọi khoản thua lỗ do sử dụng những thông tin cung cấp.

Bản quyền © Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT



Hội sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Chi nhánh: Tòa nhà FIDECO, 81-85 Hàm Nghi, Q.1, T.P Hồ Chí Minh
support@vndirect.com.vn

www.vndirect.com.vn

T + 844-3972-4568	F + 844-3972-4600
T + 848-3914-6925	F + 848-3914-6924
Hotline: 1900-5454-09	